



Người ký: Bộ Nội vụ
Email:
bonoivu@moha.gov.vn
Cơ quan: Bộ Nội vụ

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 127 /QĐ-BNV

Hà Nội, ngày 01 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương**

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương là đơn vị trực thuộc Bộ Nội vụ, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Nội vụ quản lý nhà nước về lĩnh vực thi đua, khen thưởng trong phạm vi cả nước, thực hiện các dịch vụ công thuộc lĩnh vực thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng theo quy định của pháp luật; trụ sở làm việc đặt tại thành phố Hà Nội.

3. Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương có tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh là Central Committee for Emulation and Reward, viết tắt là CCER.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng, các quy định của pháp luật có liên quan và những nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

1. Tham mưu, giúp Bộ Nội vụ thực hiện nhiệm vụ của cơ quan thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

2. Trình Bộ trưởng Bộ Nội vụ đề trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ:

a) Các dự án luật, dự thảo nghị quyết của Quốc hội; dự án pháp lệnh, dự thảo nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; dự thảo nghị định, nghị quyết của Chính phủ; dự thảo quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về thi đua, khen thưởng;

b) Chiến lược, kế hoạch, các chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình hành động, đề án, dự án quan trọng về thi đua, khen thưởng.

3. Trình Bộ trưởng xem xét, quyết định:

a) Kế hoạch dài hạn, năm năm, hàng năm phát triển ngành thi đua, khen thưởng và các đề án, dự án về thi đua, khen thưởng;

b) Các văn bản quy phạm pháp luật, các quyết định thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng.

4. Bộ trưởng Bộ Nội vụ ủy quyền Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương:

a) Ký kết chương trình kế hoạch phối hợp hoạt động với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội ở trung ương trong việc thực hiện các nhiệm vụ về thi đua, khen thưởng;

b) Lấy ý kiến cơ quan, tổ chức liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng; thông báo hoàn thiện thủ tục, hồ sơ khen thưởng; thông báo kết quả khen thưởng theo quy định.

5. Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng của các bộ, ngành, địa phương, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội ở trung ương, trình Bộ trưởng Bộ Nội vụ trình Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

6. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các bộ, ngành, địa phương, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội ở trung ương tổ chức triển khai thực hiện các phong trào thi đua và thực hiện chính sách khen thưởng của Đảng và Nhà nước.

7. Tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật, chương trình, kế hoạch, các đề án, dự án về thi đua, khen thưởng hoặc có liên quan đến thi đua, khen thưởng sau khi được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc phê duyệt.

8. Xây dựng nội dung, chương trình và tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức làm công tác thi đua, khen thưởng ở các bộ, ngành, địa phương. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng.

9. Tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng; tuyên truyền, nhân rộng các điển hình tiên tiến.

10. Quản lý, lưu trữ và khai thác hồ sơ khen thưởng theo quy định của pháp luật. Xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về thi đua, khen thưởng.

11. Chuẩn bị hiện vật kèm theo các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của Chủ tịch nước, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và cấp phát, cấp lại, cấp đổi hiện vật khen thưởng theo quy định.

12. Thực hiện chương trình cải cách hành chính theo mục tiêu và nội dung chương trình cải cách hành chính nhà nước đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

13. Thực hiện công tác pháp chế, thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân theo quy định của pháp luật và phân công của Bộ trưởng. Xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý đối với hành vi vi phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tiêu cực trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật.

14. Thực hiện hợp tác quốc tế về thi đua, khen thưởng.

15. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, tài chính, tài sản được giao. Thực hiện công tác cán bộ, chế độ tiền lương và các chế độ, chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý của Ban theo quy định của pháp luật, phân cấp, ủy quyền của Bộ trưởng.

16. Sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả việc tổ chức các phong trào thi đua yêu nước và thực hiện chính sách, pháp luật về khen thưởng.

17. Vận động các nguồn tài trợ và quản lý, sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng trung ương; chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý quỹ thi đua, khen thưởng ở các cấp, các ngành.

18. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Bộ trưởng, cấp có thẩm quyền giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Phòng Nghiên cứu - Tổng hợp (gọi tắt là Phòng I).
2. Phòng Thi đua - Khen thưởng các bộ, ngành, đoàn thể ở trung ương (gọi tắt là Phòng II).
3. Phòng Thi đua - Khen thưởng các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (gọi tắt là Phòng III).
4. Phòng Tổ chức cán bộ.
5. Phòng Pháp chế và giải quyết khiếu nại, tố cáo.
6. Phòng Quản lý và khai thác hồ sơ.
7. Văn phòng.
8. Trung tâm Thông tin - Truyền thông.

Tại Điều này, các đơn vị quy định từ khoản 1 đến khoản 7 là các tổ chức hành chính giúp Trưởng ban thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước; đơn vị quy định tại khoản 8 là đơn vị sự nghiệp công lập.

Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương, các đơn vị thuộc Ban có người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu và công chức, viên chức, người lao động theo quy định. Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương là người đứng đầu Ban, chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và pháp luật về toàn bộ hoạt động của Ban; Trưởng ban là Ủy viên Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương ban hành quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc Ban; ban hành quy chế làm việc và các quy chế khác theo quy định.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/3/2025.
2. Quyết định này thay thế Quyết định số 1247/QĐ-BNV ngày 27/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương, người đứng đầu các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng;
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Lưu: VT, TCCB, BTĐKTTW.

BỘ TRƯỞNG



Phạm Thị Thanh Trà